

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST

Ngày: 05 - 01 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tăng Giàu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Bà Cao Thị Lệ Pha

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/TLST-HS, ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hùng H, sinh năm 1975, tại huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn S, sinh năm 1954 và bà Ngô Thị S, sinh năm 1955; anh, chị em ruột: 03 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1981; có vợ: Huỳnh Thị Kim L (đã chết); bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt truy nã và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2022 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Trần Văn P, sinh năm 1972; cư trú tại Ấp X, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hùng H là nhân viên cửa hàng sửa xe mô tô Minh Trí tại Ấp X, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu do ông Trần Văn P làm chủ. Do bị cáo H không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bạc Liêu, không đủ điều kiện mua xe trả góp nên nhờ ông P đứng tên mua xe hộ. Sau khi mua được xe, hàng tháng bị cáo H đóng tiền trả góp cho ông P. Ngày 17/5/2020, ông P lấy tiền cá nhân của mình mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển số đăng ký 94B1-474.67 trả góp

tại cửa hàng xe mô tô Thành Mỹ với giá 32.600.000 đồng, ông P trả trước số tiền 6.600.000 đồng và trả góp thêm được 01 tháng với số tiền là 2.593.000 đồng rồi giao xe và giấy tờ xe cho bị cáo H quản lý sử dụng. Trong thời gian sử dụng, bị cáo H mới trả cho ông P 800.000 đồng tiền mua xe. Ngày 22/6/2020, ông P kêu bị cáo H đi đến nhà ông Dư Văn V, sinh năm 1970, nơi cư trú: Ấp X, thị trấn G để lấy 1.000.000 đồng tiền sửa xe, sau khi lấy được tiền sửa xe bị cáo này sinh ý định chiếm đoạt xe và tiền của ông P nên đến ngày 23/6/2020, bị cáo H điều khiển xe mô tô và mang theo số tiền 1.000.000 đồng bỏ trốn khỏi địa phương, ông Trần Văn P trình báo sự việc đến chính quyền địa phương. Bị cáo H đã bị khởi tố truy nã, đến ngày 29/8/2022 thì bắt được bị cáo, trong quá trình bỏ trốn bị cáo không có hành vi phạm tội mới.

Tại Bản kết luận định giá trị tài sản số: 62/HD ngày 23/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đen nâu, số máy JF86E0335682, số khung 5825KY105675, biển số đăng ký 94B1-474.67 đến thời điểm ngày 23/6/2020 có giá 29.340.000 đồng.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được xe mô tô 94B1-474.67.

Về phân trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn P đã trả góp xong tiền mua xe với giá 47.000.000 đồng nhưng bị cáo H mới trả được 800.000 đồng tiền mua xe trước khi bỏ trốn khỏi địa phương nên ông P yêu cầu bị cáo H trả lại cho ông số tiền 46.200.000 đồng. Đối với số tiền 1.000.000 đồng bị cáo lấy của ông Dư Văn Việt, ông P không yêu cầu bị cáo H bồi thường. Bị cáo H đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường cho ông P.

Tại cáo trạng số: 58/CT-VKS-KSĐT, ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Trần Hùng H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hùng H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Hùng H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Không thu giữ nên không xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn P đã trả góp xong tiền mua xe với giá 47.000.000 đồng nhưng bị cáo H mới trả được 800.000 đồng tiền mua xe trước khi bỏ trốn khỏi địa phương nên ông P yêu cầu bị cáo H trả lại cho ông số tiền 46.200.000 đồng. Đối với số tiền 1.000.000 đồng bị cáo lấy của ông Dư Văn Việt, ông P không yêu cầu bị cáo H bồi thường. Bị cáo H đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường cho ông P.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hùng H thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt và đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại ông Trần Văn P.

Bị hại ông Trần Văn P trình bày ý kiến: Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự ông Trần Văn P đã trả góp xong tiền mua xe với giá 47.000.000 đồng nhưng bị cáo Trần Hùng H mới trả được 800.000 đồng tiền mua xe trước khi bỏ trốn khỏi địa phương nên ông P yêu cầu bị cáo H trả lại cho ông số tiền 46.200.000 đồng. Đối với số tiền 1.000.000 đồng ông P nhờ bị cáo lấy của ông Dư Văn Việt, ông P không yêu cầu bị cáo H bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Hùng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố, phù hợp với Bản kết luận giám định tài sản và lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Tại Bản kết luận giá trị tài sản số: 62/HD ngày 23/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đen nâu, số máy JF86E0335682, số khung 5825KY105675, biển số đăng ký 94B1-474.67 đến thời điểm ngày 23/6/2020 có giá 29.340.000 đồng. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Trần Hùng H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.3] Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Vì mục đích tư lợi cá nhân, ngày 17/5/2020 tại Ấp X, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Trần Hùng H sau khi được ông Trần Văn P tin tưởng giao cho xe mô tô 94B1-474.67 có giá 29.340.000 đồng quản lý sử dụng và 1.000.000 đồng của ông Dư Văn Việt trả cho ông P rồi bỏ trốn khỏi địa phương để chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị tài sản là 30.340.000 đồng.

[2.4] Hành vi của bị cáo Trần Hùng H là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm hại quyền sở hữu về tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội

của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Hùng H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Hùng H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại ông Trần Văn P xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu không thu giữ nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Về trách nhiệm dân sự ông Trần Văn P đã trả góp xong tiền mua xe với giá 47.000.000 đồng nhưng bị cáo Trần Hùng H mới trả được 800.000 đồng tiền mua xe trước khi bỏ trốn khỏi địa phương nên ông P yêu cầu bị cáo H trả lại cho ông số tiền 46.200.000 đồng. Đối với số tiền 1.000.000 đồng ông P nhờ bị cáo lấy của ông Dư Văn Việt, ông P không yêu cầu bị cáo H bồi thường. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Hùng H tự nguyện bồi thường như yêu cầu của bị hại ông Trần Văn P, nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại, buộc bị cáo Trần Hùng H bồi thường cho ông Trần Văn P số tiền 46.200.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Hùng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 2.310.000 đồng.

[7] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ và các vấn đề khác có liên quan trong vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hùng H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Hùng H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2022.

2. Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu không thu giữ nên không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 586 và 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trần Hùng H bồi thường cho

ông Trần Văn P số tiền 46.200.000 đồng (bốn mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

Khoản tiền bồi thường kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và ông Trần Văn P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm bồi thường thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm bồi thường tương ứng với thời gian chậm bồi thường. Lãi suất chậm bồi thường thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Hùng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 2.310.000 đồng (hai triệu ba trăm mười nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Hùng H và bị hại ông Trần Văn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- CQĐT CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Giàu

